

BẢO VỆ TÍNH MẠNG, SỨC KHỎE TRONG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN TỪ KINH NGHIỆM MỘT SỐ QUỐC GIA

PHẠM VĂN CƯỜNG*

Quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của con người là một trong những quyền nhân thân rất quan trọng được Hiến pháp, hệ thống pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Ở nước ta, các hành vi xâm phạm được mô tả và có các chế tài răn đe, trừng trị theo quy định của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe của con người. Bài viết phân tích một số quy định của BLHS năm 2015 về bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người, giới thiệu quy định này của một số quốc gia khác và từ đó đưa ra kiến nghị hoàn thiện.

Từ khóa: Bảo vệ tính mạng, bảo vệ sức khỏe, quyền con người, Bộ luật Hình sự, pháp luật hình sự.

Ngày nhận bài: 22/7/2022; Biên tập xong: 23/7/2022; Duyệt đăng: 23/7/2022

One of the most vital personal rights recognized and protected by the Constitution and the legal system is the inalienable right to human life and health. In Vietnam, the 2015 Penal Code regulates these infringing acts with punishing sanctions in order to protect human life and health. The article analyzes a number of provisions of the 2015 Penal Code on the protection of human life and health, introduces these regulation of some other nations and then makes recommendations for improvement.

Keywords: Human life protection, human health protection, human right, the Penal Code, criminal law

1. Quy định về bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người trong Bộ luật Hình sự năm 2015

Dưới góc độ xem xét bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người trong BLHS năm 2015, phạm vi các quy định bảo vệ tính mạng, sức khỏe của con người được quy định một cách tổng thể và xuyên suốt, không chỉ được quy định riêng lẻ là khách thể trực tiếp tại Chương XVI các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của con người, mà các quy định luật hình sự nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe còn rải rác khắp các chương dưới vai trò là khách thể “gián tiếp”. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, khách thể bảo vệ của BLHS là tính mạng con người

Khách thể trực tiếp là tính mạng của con người được luật hình sự bảo vệ cụ thể qua các quy định tại 11 điều luật quy định tại BLHS năm 2015 (từ Điều 123 đến Điều 133). Tại 11 điều luật này, nhà làm luật đã quy định mang tính liệt kê các hành vi khách quan xâm phạm hoặc đe dọa xâm phạm đến tính mạng của con người mà phải xử lý bằng các chế tài hình sự như: Hành vi giết người, chuẩn bị giết người, vứt con mới đẻ, bức tử, đe dọa giết người, vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội, làm chết người khi

thi hành công vụ, vô ý làm chết người, xúi giục hoặc giúp người khác tự sát, không cứu giúp người khác đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng.

Ngoài là khách thể trực tiếp được pháp luật hình sự bảo vệ, tính mạng con người còn là khách thể “gián tiếp” quy định tại các Chương xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, xâm phạm đến sức khỏe, xâm phạm sở hữu, các tội khác xâm phạm an toàn công cộng, một số tội tại Chương các tội phạm về ma túy, nhóm các tội khác về chức vụ. Tại đây, hành vi khách quan xâm phạm đến tính mạng của con người được quy định là hậu quả của phạm tội hoặc trường hợp tăng nặng có tính chất định khung của Điều luật.

Ví dụ, Điều 260 BLHS năm 2015 quy định về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Mặc dù quan hệ xã hội mà hành vi phạm tội trực tiếp xâm phạm đến là an toàn công cộng, trật tự công cộng nhưng trong cấu thành của tội phạm quy định “làm chết 01 người hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của 01 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên” tại điểm a, khoản 1. Theo đó,

** Thạc sĩ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội*

“làm chết 01 người” là hậu quả vừa có tính chất định khung, vừa là hậu quả định tội đối với loại tội phạm này. Ngoài ra, làm chết 01 người được xác định là hậu quả của hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, chứ không được coi là mục đích của hành vi phạm tội hướng đến. Như vậy, có thể thấy tuy mục đích xâm phạm của khách thể là an toàn công cộng, trật tự công cộng, nhưng khách thể gián tiếp mà tội phạm xâm phạm lại là quyền nhân thân, cụ thể là tính mạng của con người.

Thứ hai, khách thể bảo vệ của BLHS là sức khỏe của con người

Việc bảo vệ quyền nhân thân bằng các quy định về các tội xâm phạm đến sức khỏe của con người được cụ thể hóa bởi các hành vi trực tiếp tại 07 điều luật (từ Điều 134 đến Điều 140) của BLHS năm 2015. Đặc điểm cơ bản và quan trọng nhất trong việc bảo vệ sức khỏe của con người bằng pháp luật hình sự Việt Nam hiện hành là việc tất cả các cấu thành tội phạm xâm hại đến sức khỏe của con người đều phải chịu trách nhiệm hình sự. Đó là: Cố ý gây thương tích, cố ý gây tổn hại sức khỏe cho người khác, cố ý gây thương tích cho người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, vô ý gây tổn hại sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, cố ý gây thương tích cho người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, cố ý gây thương tích cho người khác do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội, gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác trong khi thi hành công vụ, vô ý gây thương tích cho người khác; vô ý gây tổn hại sức khỏe của người khác, vô ý gây thương tích cho người khác do vi phạm quy tắc nghề nghiệp; vô ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vi phạm quy tắc hành chính và hành hạ người khác.

Ví dụ, theo quy định tại Điều 168 BLHS năm 2015 về tội Cướp tài sản, khách thể bị xâm hại ở đây không chỉ có là tài sản mà là khách thể “kép” - vừa là sức khỏe của cá nhân, vừa là quyền tài sản. Bởi lẽ, trước khi thực hiện chiếm đoạt tài sản, tội phạm có sử dụng hành vi dùng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực ngay tức khắc. Theo đó, khách thể của tội phạm là sức khỏe của con người ở đây đã bị xâm phạm.

Đối với xác định sức khỏe con người không phải là khách thể trực tiếp thì nhà làm luật cũng quy định xuyên suốt các chương để sử dụng làm tình tiết định khung, định tội trong khi chủ thể

xâm phạm đến các khách thể khác mà lại tác động đến sức khỏe của con người. Mục đích của việc xem xét, đánh giá bảo vệ tính mạng, sức khỏe trong pháp luật hình sự Việt Nam có vai trò chủ yếu trong hoạt động lập pháp của các cơ quan có thẩm quyền, hoạt động truy cứu trách nhiệm hình sự của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sở dĩ như vậy là vì cần thiết phải quy định một cách khoa học và triệt để đối với các hành vi xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của con người trong BLHS Việt Nam. Ngoài ra, việc xác định khách thể trực tiếp với các hành vi tội phạm còn giúp phân hóa trách nhiệm hình sự, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, từ đó đưa ra hình phạt thích đáng với tội phạm nói chung và với tội phạm xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người nói riêng.

2. Kiến nghị hoàn thiện quy định về bảo vệ tính mạng, sức khỏe trong Bộ luật hình sự từ kinh nghiệm một số quốc gia

2.1 Phân tách rõ mục đối với nhóm hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm trong Bộ luật Hình sự

Đối với kinh nghiệm lập pháp của một số quốc gia trên thế giới như Liên bang Nga, Đức, các quốc gia này quy định chung tất cả các nhóm khách thể bất khả xâm phạm như tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người thành một Chương và đặt tên là Các tội xâm phạm sự nguyên vẹn của thân thể. Từ kinh nghiệm đó, tác giả đề xuất sẽ đổi tên Chương thành một tên riêng là: Các tội phạm xâm phạm quyền “nhân thân” của con người, bao gồm 05 nhóm khách thể: Tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và quyền tự do của con người. Nội dung của Chương được chia thành các mục nhỏ:

- Các tội xâm phạm tính mạng của con người;
- Các tội xâm phạm sức khỏe của con người;
- Các tội xâm phạm nhân phẩm của con người;
- Các tội xâm phạm danh dự của con người;
- Các tội xâm phạm quyền tự do của con người.

2.2 Chuyển đổi một số tội danh về nhóm hành vi xâm phạm khách thể trực tiếp về sức khỏe của con người

BLHS Liên bang Nga cũng quy định tội Cường bức nhằm lấy bộ phận cơ thể của người khác để cấy ghép¹ thuộc nhóm tội xâm phạm đến sức khỏe. Theo quy định của BLHS Việt Nam năm 2015, hành vi mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người khác (Điều 154) nằm trong nhóm các tội danh xâm phạm đến danh dự của con người. Có thể thấy rằng, hai điều luật có tính chất tương đồng nhưng lại được sắp xếp ở hai nhóm khác nhau của 02 BLHS. Theo tác giả, quy định hành vi mua bán, chiếm đoạt mô hoặc bộ phận cơ thể người khác là hành vi xâm hại đến sức khỏe của con người bởi đối tượng tác động là quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe chứ không phải là danh dự của con người. Theo đó, hành vi trên phải được quy định vào nhóm các tội danh xâm phạm sức khỏe của con người.

Cùng với đó, trong quy định của BLHS Liên bang Nga, tội Nạo phá thai bất hợp pháp cũng được quy định tại chương về xâm phạm sức khỏe². Trong khi đó, hành vi nạo phá thai bất hợp pháp được BLHS Việt Nam xác định khách thể trực tiếp bị xâm phạm là an toàn công cộng và quy định tại Điều 316 – Các tội phạm khác xâm phạm an toàn công cộng. Điều này có nghĩa là các nhà làm luật cho rằng tính mạng, sức khỏe của con người là khách thể “gián tiếp” bị xâm hại. Tuy nhiên, cần xác định hành vi nạo, phá thai bất hợp pháp là hành vi cố ý xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của con người vì mục đích lợi nhuận. Do đó, đề xuất chuyển tội này vào nhóm các tội xâm phạm đến sức khỏe của con người, đồng thời sửa tên là tội Phá thai trái phép cho người khác. Bởi lẽ, tên tội và nội dung của điều luật chưa thống nhất nhau, nội dung chỉ xử lý người có trách nhiệm trong các cơ sở y tế phá thai trái phép cho người khác dẫn đến chết người hoặc tổn hại sức khỏe³.

2.3. Bổ sung, tách một số hành vi thành tội danh độc lập

BLHS Cộng hòa Liên bang Đức vừa quy định hành vi hành hạ cơ thể của người khác trong tội xâm phạm thân thể, vừa quy định riêng biệt hành vi hành hạ người được bảo

trợ là người có độ tuổi dưới 18 tuổi. Trong khi đó, BLHS Việt Nam quy định hành vi hành hạ người dưới 16 tuổi thuộc trường hợp tăng nặng trong tội Hành hạ người khác (Điều 140 BLHS năm 2015). Theo đó, cần thiết phải quy định hành vi hành hạ người dưới 18 tuổi là một tội riêng mới đáp ứng nâng cao việc bảo vệ sức khỏe người dưới 18 tuổi.

Ngoài ra, BLHS Đức cũng quy định đến hành vi bỏ rơi người khác. Theo đó, người nào mặc dù có trách nhiệm, nghĩa vụ chăm lo người khác nhưng lại bỏ rơi người đó, dẫn đến nguy cơ chết người hoặc tổn hại sức khỏe thì phải chịu trách nhiệm hình sự. Trong khi đó, BLHS Việt Nam mới chỉ quy định hành vi vứt bỏ con mới đẻ trong tội Giết hoặc vứt bỏ con mới đẻ. Do vậy, các làm luật cũng nên tham khảo pháp luật hình sự một số quốc gia khác như Cộng hòa Liên bang Đức để cân nhắc hình sự hóa hành vi bỏ rơi người lệ thuộc mình nhằm bảo vệ hơn nữa tính mạng, sức khỏe của những người yếu thế trong xã hội.

Bên cạnh đó, BLHS Thụy Điển còn quy định tội vô ý gây nguy hiểm cho người khác trong trường hợp mặc dù chưa có hậu quả xảy ra, chỉ đẩy người khác vào tình thế nguy hiểm đến tính mạng hoặc có khả năng gây thương tích⁴. Còn BLHS năm 2015 của Việt Nam quy định về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác (tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%). Như vậy, có thể thấy rằng, chính sách hình sự của Thụy Điển rất đề cao quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe con người, mặc dù chưa có hậu quả xảy ra nhưng đã đặt ra việc xử lý hình sự. Kinh nghiệm này cũng là vấn đề cần được đưa ra để các nhà làm luật Việt Nam nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện BLHS.

Tóm lại, quyền bất khả xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người một trong những quyền cao quý nhất của con người. Một số quốc gia trên thế giới có các quy định, hình phạt nghiêm khắc để xử lý, phòng ngừa đối với các hành vi xâm hại. Do đó, trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm lập pháp của một số quốc gia trên thế giới, việc tiếp thu có chọn lọc để tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi BLHS theo hướng tăng cường hơn nữa trong việc bảo vệ sức khỏe, tính mạng của con người là rất cần thiết đối với quá trình lập pháp./.

¹ Trường Đại học Luật Hà Nội (dịch), Điều 120 BLHS Liên Bang Nga, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2011

² Trường Đại học Luật Hà Nội (dịch), Điều 123 BLHS Liên Bang Nga, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2011

³ Nguyễn Ngọc Hòa, Tội phạm và cấu thành tội phạm. Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2015, tr.228

⁴ BLHS Thụy Điển, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2010, tr.28.